

TRƯỜNG THCS VÕ DUY DƯƠNG HỌ VÀ TÊN:..... LỚP:..... Số báo danh:.....			KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ II Năm học: 2025-2026 MÔN: GDCD 6 Thời gian: 45 phút ĐỀ 1	Chữ ký GT	Duyệt
ĐIỂM TL 	ĐIỂM TN 	ĐIỂM TỔNG 	<u>LỜI PHÊ CỦA GIÁO VIÊN</u>		

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)

Chọn câu trả lời đúng nhất điền vào bảng sau (mỗi câu chọn đúng đạt 0,25 điểm)

Câu 1: Khi xảy ra tình huống nguy hiểm, mục tiêu hàng đầu ta phải chú ý là gì?

- A. An toàn tài sản là trên hết.
- B. An toàn tính mạng là trên hết.
- C. Tìm kiếm sự trợ giúp là trên hết.
- D. Rèn luyện kỹ năng thoát hiểm.

Câu 2: Đâu **không phải** là Tình huống nguy hiểm từ con người?

- A. Bắt cóc.
- B. Lũ quét, sạt lở đất.
- C. Bạo lực học đường.
- D. Xâm hại tình dục.

Câu 3: Khi đang chơi trong nhà, A thấy có người phụ nữ lạ mặt giới thiệu là người quen của bố mẹ, muốn vào nhà A để chơi. Nếu em là A em sẽ làm:

- A. Lễ phép mời người phụ nữ lạ mặt vào nhà.
- B. Chửi mắng và đuổi người phụ nữ lạ mặt đi.
- C. Mở cửa cho người phụ nữ vào nhưng cảnh giác.
- D. Không mở cửa, gọi điện thoại báo bố mẹ biết.

Câu 4: Khi có mưa giông xảy ra, nên làm gì để tránh nguy hiểm?

- A. Tranh thủ chạy về nhà
- B. Chọn nơi an toàn trú ẩn.
- C. Nấp dưới gốc cây.
- D. Rửa bạn cùng tắm mưa.

Câu 5: Tiết kiệm sẽ giúp con người

- A. vượt qua những khó khăn, thử thách để đạt được thành công.
- B. sống biệt lập, không quan tâm tới mọi người xung quanh.
- C. biết quý trọng thời gian, tiền bạc, thành quả lao động của bản thân.
- D. trở nên ích kỉ, keo kiệt, bủn xỉn.

Câu 6: Trái với tiết kiệm là gì?

- A. Ích kỉ.
- B. Cẩn thận.
- C. Lãng phí.
- D. Giản dị.

Câu 7: Người biết tiết kiệm là người như thế nào?

- A. Biết cân đối, chi tiêu có kế hoạch.
- B. Biết nỗ lực vươn lên trong cuộc sống.
- C. Chi tiêu hào phóng, mua thật nhiều đồ ăn, trang phục.
- D. Biết yêu thương, đồng cảm với người khác.

Câu 18: Những quyền nhằm đáp ứng các nhu cầu cho sự phát triển một cách toàn diện của trẻ em thuộc nhóm quyền

- A. bảo vệ của trẻ em. B. phát triển của trẻ em.
C. sống còn của trẻ em. D. tham gia của trẻ em.

Câu 19: Hành động là việc làm thực hiện **đúng** quyền trẻ em:

- A. Bắt trẻ em lao động, kiếm tiền nuôi gia đình.
B. Bắt trẻ em đi ăn xin để bóc lột, lấy tiền.
C. Tiêm Vắc-xin phòng bệnh cho trẻ em.
D. Lợi dụng trẻ em để buôn bán ma túy.

Câu 20: Hành vi nào dưới đây, vi phạm quyền trẻ em?

- A. Bạn T phát biểu ý kiến xây dựng lớp trong giờ sinh hoạt.
B. Bố mẹ vẫn khuyến khích P đi học dù bạn bị khuyết tật.
C. Dù K là con nuôi, nhưng bố mẹ vẫn đối xử công bằng, yêu thương K.
D. Bà X bóc lột sức lao động của trẻ em; lợi dụng trẻ em để vận chuyển ma túy.

II. PHẦN TỰ LUẬN: (5,0 điểm)

Câu 1 (1,0 điểm): Trường hợp dưới đây có phải là công dân Việt Nam không? Vì sao?

Tuyết được sinh ra và lớn lên Hà Nội, có bố là người Anh, mẹ mang quốc tịch Việt Nam. Bố mẹ Tuyết quyết định sinh sống tại Việt Nam và đăng kí khai sinh cho Tuyết ở Việt Nam.

Câu 2 (2,0 điểm): Bố mẹ mua cho B rất nhiều sách tham khảo, B không thích đọc nên mang sách cho bạn. Khi biết chuyện, bố mẹ tức giận và đã mắng B. B cảm thấy rất ấm ức vì cho rằng mình là trẻ em nên có quyền cho bạn sách, bố mẹ không được phản đối.

- a. B hiểu về quyền trẻ em trong tình huống này là đúng hay sai? Vì sao?
b. Nếu là B em sẽ làm gì?

Câu 3 (2,0 điểm): Là học sinh, em cần làm gì để trở thành một công dân tốt?

BÀI LÀM

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án										
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án										

II. PHẦN TỰ LUẬN: (5,0 điểm)

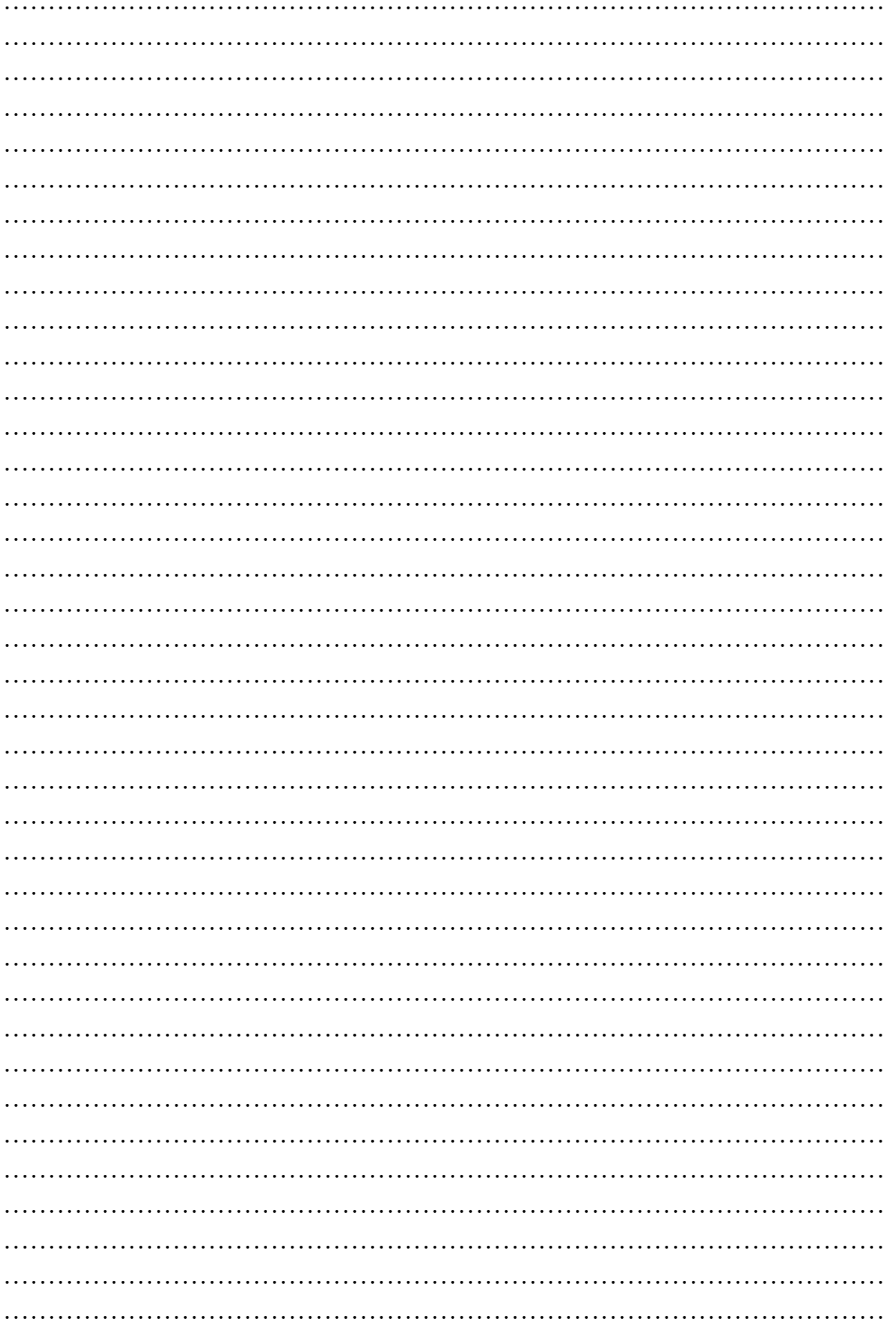
.....

.....

.....

.....

.....



TRƯỜNG THCS VÕ DUY DƯƠNG HỌ VÀ TÊN:..... LỚP:..... Số báo danh:.....			KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ II Năm học: 2025-2026 MÔN: GDCD 6 Thời gian: 45 phút ĐỀ 2	Chữ ký GT	Duyệt
ĐIỂM TL 	ĐIỂM TN 	ĐIỂM TỔNG 	<u>LỜI PHÊ CỦA GIÁO VIÊN</u>		

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)

Chọn câu trả lời đúng nhất điền vào bảng sau (mỗi câu chọn đúng đạt 0,25 điểm)

Câu 1: Tiết kiệm sẽ giúp con người

- A. vượt qua những khó khăn, thử thách để đạt được thành công.
- B. sống biệt lập, không quan tâm tới mọi người xung quanh.
- C. biết quý trọng thời gian, tiền bạc, thành quả lao động của bản thân.
- D. trở nên ích kỉ, keo kiệt, bủn xỉn.

Câu 2: Trái với tiết kiệm là gì?

- A. Ích kỉ.
- B. Cẩn thận.
- C. Lãng phí.
- D. Giản dị.

Câu 3: Người biết tiết kiệm là người như thế nào?

- A. Biết cân đối, chi tiêu có kế hoạch.
- B. Biết nỗ lực vươn lên trong cuộc sống.
- C. Chi tiêu hào phóng, mua thật nhiều đồ ăn, trang phục.
- D. Biết yêu thương, đồng cảm với người khác.

Câu 4: Năm ra đời của công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em:

- A. 1989.
- B. 1990.
- C. 1991.
- D. 1992.

Câu 5: Các nhóm quyền cơ bản của trẻ em :

- A. Ba nhóm cơ bản.
- B. Bốn nhóm cơ bản.
- C. Sáu nhóm cơ bản.
- D. Mười nhóm cơ bản.

Câu 6: Quyền cơ bản của trẻ em bao gồm:

- A. Nhóm quyền: sống còn, bảo vệ, phát triển và tham gia.
- B. Nhóm quyền: sống còn, học tập, phát triển và vui chơi.
- C. Nhóm quyền: sống còn, bảo vệ, vui chơi và phát triển.
- D. Nhóm quyền: sống còn, vui chơi, giải trí và phát triển.

Câu 7: Việc làm thực hiện **đúng** quyền trẻ em:

- A. Chú H nhận M làm con nuôi nhưng bắt em phải làm việc nặng nhọc.
- B. Bố mẹ bắt M nghỉ học để phụ giúp làm việc nhà giúp gia đình.
- C. Bố bạn A không cho bạn đi học, vì bạn bị khuyết tật từ nhỏ.
- D. H có năng khiếu hội họa nên mẹ H đã cho bạn đi học thêm môn vẽ.

Câu 8: Những quyền được sống và đáp ứng các nhu cầu cơ bản để tồn tại thuộc nhóm quyền:

- A. phát triển của trẻ em.
- B. bảo vệ của trẻ em.
- C. sống còn của trẻ em.
- D. tham gia của trẻ em.

Câu 9: Những quyền nhằm đáp ứng các nhu cầu cho sự phát triển một cách toàn diện của trẻ em thuộc nhóm quyền

- A. bảo vệ của trẻ em.
- B. phát triển của trẻ em.
- C. sống còn của trẻ em.
- D. tham gia của trẻ em.

Câu 10: Hành động là việc làm thực hiện **đúng** quyền trẻ em:

- A. Bắt trẻ em lao động, kiếm tiền nuôi gia đình.
- B. Bắt trẻ em đi ăn xin để bóc lột, lấy tiền.
- C. Tiêm Vắc-xin phòng bệnh cho trẻ em.
- D. Lợi dụng trẻ em để buôn bán ma túy.

Câu 11: Hành vi nào dưới đây, vi phạm quyền trẻ em?

- A. Bạn T phát biểu ý kiến xây dựng lớp trong giờ sinh hoạt.
- B. Bố mẹ vẫn khuyến khích P đi học dù bạn bị khuyết tật.
- C. Dù K là con nuôi, nhưng bố mẹ vẫn đối xử công bằng, yêu thương K.
- D. Bà X bóc lột sức lao động của trẻ em; lợi dụng trẻ em để vận chuyển ma túy.

Câu 12: Khi xảy ra tình huống nguy hiểm, mục tiêu hàng đầu ta phải chú ý là gì?

- A. An toàn tài sản là trên hết.
- B. An toàn tính mạng là trên hết.
- C. Tìm kiếm sự trợ giúp là trên hết.
- D. Rèn luyện kỹ năng thoát hiểm.

Câu 13: Điều **không phải** là Tình huống nguy hiểm từ con người?

- A. Bắt cóc.
- B. Lũ quét, sạt lở đất.
- C. Bạo lực học đường.
- D. Xâm hại tình dục.

Câu 14: Khi đang chơi trong nhà, A thấy có người phụ nữ lạ mặt giới thiệu là người quen của bố mẹ, muốn vào nhà A để chơi. Nếu em là A em sẽ làm:

- A. Lễ phép mời người phụ nữ lạ mặt vào nhà.
- B. Chửi mắng và đuổi người phụ nữ lạ mặt đi.
- C. Mở cửa cho người phụ nữ vào nhưng cảnh giác.
- D. Không mở cửa, gọi điện thoại báo bố mẹ biết.

Câu 15: Khi có mưa giông xảy ra, nên làm gì để tránh nguy hiểm?

- A. Tranh thủ chạy về nhà
- B. Chọn nơi an toàn trú ẩn.
- C. Nấp dưới gốc cây.
- D. Rửa mặt cùng tắm mưa.

Câu 16: Từ còn thiếu trong chỗ trống (...): là những lợi ích cơ bản mà người công dân được hưởng và được pháp luật bảo vệ.

- A. Nghĩa vụ cơ bản của công dân.
- B. Quyền cơ bản của công dân.
- C. Quốc tịch.
- D. Hiến pháp.

Câu 17: Quốc tịch là

- A. căn cứ xác định công dân của nhiều nước.
- B. căn cứ xác định công dân của một nước.
- C. căn cứ xác định công dân của nước ngoài.

D. căn cứ để xác định công dân đóng thuế.

Câu 18: Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân được thực hiện theo:

- A. Luật Dân sự. B. Luật Hình sự.
C. Hiến pháp 2013 D. Luật Lao động.

Câu 19: Trường hợp là công dân nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:

- A. Bố mẹ H là người Nga đến Việt Nam làm ăn sinh sống.
B. Trẻ sơ sinh bị bỏ rơi ở Việt Nam mà không rõ cha mẹ là ai.
C. Ông X là chuyên gia nước ngoài làm việc lâu năm tại Việt Nam.
D. Con của bà Z có quốc tịch Mỹ sống ở Việt Nam, bố chưa rõ là ai.

Câu 20: Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

- A. người có dòng máu Việt Nam.
B. người có quốc tịch Việt Nam.
C. người có mong muốn sống ở Việt Nam.
D. người có quê hương ở Việt Nam.

II. PHẦN TỰ LUẬN: (5,0 điểm)

Câu 1 (1,0 điểm): Trường hợp dưới đây có phải là công dân Việt Nam không? Vì sao?

Tuyết được sinh ra và lớn lên Hà Nội, có bố là người Anh, mẹ mang quốc tịch Việt Nam. Bố mẹ Tuyết quyết định sinh sống tại Việt Nam và đăng kí khai sinh cho Tuyết ở Việt Nam.

Câu 2 (2,0 điểm): Bố mẹ mua cho B rất nhiều sách tham khảo, B không thích đọc nên mang sách cho bạn. Khi biết chuyện, bố mẹ tức giận và đã mắng B. B cảm thấy rất ấm ức vì cho rằng mình là trẻ em nên có quyền cho bạn sách, bố mẹ không được phản đối.

- a. B hiểu về quyền trẻ em trong tình huống này là đúng hay sai? Vì sao?
b. Nếu là B em sẽ làm gì?

Câu 3 (2,0 điểm): Là học sinh, em cần làm gì để trở thành một công dân tốt?

BÀI LÀM

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án										
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án										

II. PHẦN TỰ LUẬN: (5,0 điểm)

.....
.....
.....
.....
.....

